

Số: 20/2021/QĐST- DS

Nha Trang, ngày 09 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 130/2021/TLST-DS ngày 29/4/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng T

Trụ sở: 2xx K, phường A, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: XD, phường T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T

* Bị đơn: Ông Nguyễn D và bà Nguyễn Thị N

Địa chỉ: 46A T, phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Nội dung thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 01/7/2021, ông Nguyễn D và bà Nguyễn Thị N còn nợ Ngân hàng T số tiền: 442.225.645 đồng (Bốn trăm bốn mươi hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi lăm đồng). Trong đó: nợ tiền gốc 389.833.200 đồng, nợ tiền lãi trong hạn: 47.463.580 đồng và nợ tiền lãi quá hạn là: 2.433.132 đồng, lãi phạt 2.495.733). Ông D và bà N đồng ý trả cho Ngân hàng số tiền nêu trên chậm nhất là ngày 22/10/2021 và lãi phát sinh từ ngày 02/7/2021 cho đến khi ông D, bà N trả hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với ông D, bà N. Trong trường hợp ông D, bà N không trả hết số nợ trên thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên và bán tài sản thế chấp là xe ô tô khách màu trắng, hiệu F, số khung: TGMC*****, số máy: RAT*****, biển số 79B – ***.**, xuất xứ: Việt Nam, năm sản xuất: 2016, theo hợp đồng thế chấp 415/TC19 ngày 10/12/2019 giữa Ngân hàng và ông D, bà N.

Ngân hàng T trả lại cho ông D và bà N giấy tờ về tài sản thế chấp sau khi ông D và bà N hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn D và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.844.513 đồng (*mười triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn năm trăm mười ba đồng*).

- Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 10.371.000đồng (Mười triệu ba trăm bảy mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0000177 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quy định chung: *Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*** Nơi nhận :**

- VKSND Tp.Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hương